

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2023/HS-ST
Ngày 16 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo;

Bà Võ Thị Hồng Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 200/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H sinh ngày 24/02/2003 tại tỉnh Vĩnh Long; hộ khẩu thường trú: số 198 đường T, tổ 29, khóm X, phường H, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị Cẩm H2 sinh năm 1985; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt người phạm tội quả tang ngày 22/7/2022 sau đó chuyển sang tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Tấn Hồng E, sinh năm 1976, thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ: khu phố Ô, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975, thường trú: khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người làm chứng: ông Nguyễn Tấn Tr, vắng mặt,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu H và Trần Quốc S (sinh ngày 17/6/2007, thường trú: tổ 3, ấp K1, xã T, huyện V, tỉnh Kiên Giang) có mối quan hệ bạn bè.

Khoảng 20 giờ ngày 22/7/2022, trong lúc đang ngồi nói chuyện với Trần Quốc S tại khu nhà trọ Th thuộc phố Ô, phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, nơi H và S đang ở trọ, H rủ S đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền chơi game thì S đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 67M8-2626 chở S chạy trên các tuyến đường trong khu công nghiệp Nam Tân Uyên thuộc phường Khánh Bình, thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên để tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến đoạn đường D4 thuộc khu công nghiệp Nam Tân Uyên, H và S nhìn thấy ông Nguyễn Tấn Hồng E đang ngồi trên xe mô tô, dừng bên lề đường, trên tay đang cầm 01 điện thoại di động. Lúc này, H dừng xe, kêu S điều khiển xe mô tô để H giật điện thoại của ông E thì S đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe mô tô biển số 67M8-2626, chở H ngồi phía sau, chạy áp sát xe mô tô của ông E, dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động Oppo A91 trên tay của ông E rồi tăng tốc, nhanh chóng tẩu thoát. Ông E liền truy hô đồng thời điều khiển xe mô tô đuổi theo H và S. Khi đến đường D3-N8 khu công nghiệp Nam Tân Uyên, H và S bị ông E và lực lượng bảo vệ khu công nghiệp Nam Tân Uyên bắt giữ và giao cho Đoàn Công an khu công nghiệp thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên. Đoàn Công an khu công nghiệp thị xã (thành phố) Tân Uyên lập hồ sơ ban đầu, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Công an, H và S đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt điện thoại di động Oppo của ông E.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động Oppo A91, màu đen và 01 (một) xe mô tô biển số 67M8-2626, 01 điện thoại di động Vivo, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu H.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 129/KLTS-TTHS ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A91, màu đen đã qua sử dụng là 2.700.000 đồng.

Ngày 12/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 59 trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A91, màu đen cho ông Nguyễn Hồng Tấn E.

Xe mô tô biển số 67M8-2626, số khung 001355, số máy 121355 do ông Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu. Năm 2010, ông T đã bán lại cho một người bạn tên An (không rõ nhân thân lai lịch) nhưng không làm thủ tục sang tên. H khai nhận xe mô tô biển số 67M8-2626 là của H mua tại một tiệm cầm đồ (không nhớ tên) tại phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Qua tra cứu xe máy vật chứng thì xe mô tô biển số 67M8-2626 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, ông E có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Hữu H và không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với Trần Quốc S: Quá trình điều tra, do không xác định được Trần Quốc S đang ở đâu, làm gì nên ngày 22/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã ra Quyết định tách vụ án, quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với Trần Quốc S.

Tại Cáo trạng số 220/CT-VKS.TU ngày 31/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu H đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là “xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 04 năm tù đến 05 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu nên không đề nghị giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Hữu H trình bày tranh luận: bị cáo không có ý kiến với phần luận tội của Viện Kiểm sát và nói lời nói sau cùng: bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra - Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Ngày 22/7/2022, tại đường D4 khu công nghiệp Nam Tân Uyên thuộc phường Khánh Bình, thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Trần Quốc S điều khiển xe mô tô biển số 67M8-2626 chở bị cáo Nguyễn Hữu H ngồi phía sau để cho H dùng tay phải giật lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A91, màu đen của bị hại Nguyễn Tấn Hồng E, sau đó tăng tốc tẩu thoát; trị giá tài sản chiếm đoạt qua định giá là 2.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, tư lợi nên thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi dùng xe mô tô áp sát bị hại để thực hiện việc cướp giật tài sản, sau đó tăng tốc tẩu thoát là thủ đoạn có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại. Căn cứ hành vi phạm tội, giá trị tài sản bị chiếm đoạt, thủ đoạn nguy hiểm của bị cáo, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Bị cáo Nguyễn Hữu H có hành vi lôi kéo, xúi giục Trần Quốc S (theo sinh ngày 17/6/2007) cùng thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[6] Xét, tình hình về xâm phạm về tài sản tại địa phương trong thời gian gần đây diễn biến phức tạp. Bị cáo H là người khởi xướng và trực tiếp cướp giật tài sản của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đáp ứng công tác phòng chống tội phạm liên quan đến xâm phạm về tài sản tại địa bàn thành phố Tân Uyên.

[7] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vì muốn có tiền để tiêu xài, chơi game nên thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, tài sản chiếm đoạt đã bị thu giữ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với Trần Quốc S: do chưa xác định được nơi cư trú hiện nay của S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã khởi tố vụ án, ra quyết định truy nã đối với bị cáo, tách vụ án để giải quyết sau là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

01 xe mô tô biển số 67M8-2626 là tài sản của bị cáo H, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

01 điện thoại di động Vivo, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu H là tài sản và giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[11] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô kiểu dáng Wave 67M8-2626, màu đen – xám, số khung 001355, xe không kính chiếu hậu, không hộp xích, phần nhựa của xe bị bể nhiều chỗ, (không kiểm tra máy).

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu H và 01 điện thoại di động Vivo, số Imei1 861428050990911, số Imei2 861428050990903 (không kiểm tra máy).

(Vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Chữ Cần**